

Bản án số: 26/2022/HS-ST

Ngày: 07 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mười.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn T.

2. Ông Nguyễn Văn Danh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phong – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Lê Thanh Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

- *Họ và tên:* Ngô Văn T; sinh ngày 27/8/1998, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn H và bà Nguyễn Thị V; vợ, con: Không; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 08/02/2021 có hành vi cất giấu các loại đao, kiếm, rựa bị Công an huyện S, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt hành chính với mức hình phạt tiền 2.000.000 đồng, đã chấp hành xong ngày 24/3/2021; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2021 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa theo luật định cho bị cáo Ngô Văn T:* Ông Nguyễn Công Tuấn - Luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Công Tuấn, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ngãi (theo Quyết định phân công số 04/ĐLS ngày 24/01/2022 của Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi); có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Anh Đặng Tuấn N, sinh ngày 24/6/2000; trú tại: Tổ 5, phường C, T phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* Ông Phạm Văn D, sinh năm 1958; nơi cư trú: Tổ 05, phường C, T phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 05 phút ngày 16/12/2021, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ngãi phát hiện Ngô Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Satria màu trắng đen, biển số xxCx-xxxxx, mang theo một gói hàng, đi đến đoạn đường Quang Trung thuộc tổ 6, phường C, T phố Quảng Ngãi. Nghi vấn, T cầm gói hàng có chứa chất ma túy, Phòng CSĐT tội phạm về ma túy tiến hành mời Ngô Văn T về trụ sở Công an phường C TP. Quảng Ngãi để làm việc. Tại đây, Ngô Văn T khai nhận bên trong gói hàng mà T mang đi có chứa ma túy “keo” và “khay”. T tự tay mở gói hàng là một thùng giấy, bên ngoài thùng giấy có ghi dãy số “651683374” và dán 01 tờ giấy màu trắng có chữ “BOMT9.A205” và dãy chữ số “t YYYxxxYYYY ZZZ quang trung, p. c, T phố Quảng Ngãi...”. Bên trong thùng giấy có chứa một hộp giấy có chữ “Ngũ cốc Dinh Dưỡng Tâm Tâm”; mở hộp giấy ra, bên trong có chứa một túi ni lông màu trắng bạc chứa nhiều hạt ngũ cốc; kiểm tra bên trong túi ni lông phát hiện: 01 túi ni lông màu trắng, dán băng keo màu đen, bên trong chứa 151 viên nén màu vàng không rõ hình dạng (T khai là ma túy “keo”) và 01 túi ni lông màu trắng, dán băng keo màu đen, bên trong chứa chất rắn màu trắng (T khai nhận là ma túy “khay”). T khai số ma túy trên, T đi nhận giúp cho Đặng Tuấn N (Sinh năm: 2000, TT: XXX/XXX P, tổ 5, phường C, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi) thì bị Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Quảng Ngãi bắt quả tang và thu giữ đồ vật tài liệu liên quan theo quy định. Ngay sau đó, Cơ quan CSĐT (CSMT) Công an tỉnh đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp và thực hiện khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Văn T tại số nhà XXX/YY/XX đường Q, thuộc tổ 6, phường C, TP Quảng Ngãi nhưng không phát hiện, thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Quá trình điều tra, Ngô Văn T khai nhận: Chiều ngày 15/12/2021, Đặng Tuấn N hẹn gặp Ngô Văn T tại quán nước trên đường Tr TP. Quảng Ngãi (không rõ địa chỉ cụ thể). Trong lúc nói chuyện, N có nhờ T: “Mai có số lạ điện thoại đến thì đi nhận đồ giùm”. Khi nghe N nói, T biết “đồ” mà N nói T đi nhận giúp là ma túy loại “keo” và “khay” nhưng T vẫn đồng ý. Đến tối cùng ngày 15/12/2021, T sử dụng số điện thoại của T là 0977927376 gọi đến số điện thoại 0766662630 của N (T lưu trong danh bạ điện thoại là “Sô. 1”) hẹn N đến đường Quang Trung TP Quảng Ngãi để T trả số tiền 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng) mà T nợ N trước đó. Khi gặp nhau, T chỉ đưa cho N số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng), còn số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) N không lấy mà cho lại T. Đến khoảng 15h ngày 16/12/2021, có một số điện thoại lạ gọi cho T, tự xưng là nhân viên giao hàng, cần giao cho T một gói hàng. Khi người này gọi, T biết gói hàng này là gói ma túy mà N nhờ T nhận vào ngày 15/12/2021. T hẹn người này ở trước hẻm XXX đường Q, phường Chánh Lộ, TP Quảng Ngãi và điều khiển xe mô tô xxCx - xxxxx đến chỗ hẹn để nhận hàng. Sau khi nhận gói hàng, T định điện thoại cho N để giao gói ma túy vừa nhận cho N thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tang vật (BL07-13, 80, 82107-109).

Tại bản Kết luận giám định số 1041/KLGD-PC09 ngày 20/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận (BL23): “151 viên nén màu vàng bên trong phong bì thứ nhất gửi giám định là ma túy, loại: MDMA; khối lượng mẫu: **64,07 gam**. Chất rắn màu trắng bên trong phong bì thứ hai gửi giám định là ma túy, loại: Ketamine; khối lượng mẫu: **50,14 gam**. MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP

ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Tại bản Kết luận giám định số 1072/KLGD-PC09 ngày 15/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận (BL29): “Máy điện thoại di động, hiệu Iphone 7 Plus, màu đỏ, số seri C39SJBQJHG04, số Imei: 359216xxx626748, bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Viettel có dãy số: 8984048xxx327409xxx, dữ liệu trích xuất xác định: Trong bộ nhớ máy điện thoại có 36 cuộc gọi đi, 44 cuộc gọi đến, 07 cuộc gọi nhớ, 01 tin nhắn đi, 01 tin nhắn đến, 58 tên và số điện thoại lưu trữ trong danh bạ. Trong thẻ sim có 09 tên và số điện thoại, không có dữ liệu cuộc gọi và tin nhắn. Số thuê bao của thẻ sim là: 0977xxx376”. Tại phụ lục kèm theo kết luận giám định: Dữ liệu trích xuất trong điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đỏ số seri C39SJBQJHG04 thể hiện:

+ Trong danh sách danh bạ điện thoại thu giữ của Ngô Văn T, tên "Sô. 1" có số điện thoại là "vvvvvvvvvv". (BL32)

+ Vào 09 giờ 23 phút 22 giây, tối ngày 15/12/2021, số thuê bao "0977927376" (số của Ngô Văn T) có gọi điện đến số thuê bao "vvvvvvvvvv" (số của Đặng Tuấn N) một lần. (BL31)

Tại bản Kết luận giám định số 196/KL-KTHS ngày 27/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: “Dữ liệu lưu trữ trong điện thoại di động, hiệu Iphone 7 Plus, màu đỏ, số seri C39SJBQJQPIG04, số Imei: 359216073626748, bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Viettel có dãy số: 8984048000327409049 xác định: Tên tài khoản đăng nhập trên ứng dụng Facebook, Messenger là "Văn T. Trích xuất được 06 tên tài khoản thực hiện các cuộc trò chuyện với nhau trong ứng dụng Facebook, Mesenger. Toàn bộ nội dung cuộc trò chuyện được trích xuất ra văn bản dưới dạng hình ảnh”. Tại trang số 04 của bản phụ lục kèm theo kết luận giám định thể hiện tài khoản Facebook "Tuấn N" và tài khoản Facebook "Văn T" có liên lạc với nhau 02 lần trong ngày 16/12/2021 (một lần vào lúc 02 giờ 41, một lần vào lúc 02 giờ 42 ngày 16/12/2021). (BL38, 40)

Về vật chứng vụ án, CQĐT đã thu giữ: (BL11-13, 42-48)

- 01 (một) phong bì niêm phong số 1041/PC09(GĐ-2021); bên ngoài có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh và chữ ký của Huỳnh Minh Nhựt, Nguyễn Ngọc Chương, Phùng Đức Quang; bên trong chứa 62,50 gam mẫu ma túy, loại MDMA và 48,50 gam mẫu ma túy Ketamine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định.

+ 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Suzuki, số loại Satria, màu sơn trắng đen, biển số xxCx - xxxxx, số khung: MH8DL11AZLJ22xxx, có số máy: CGA1ID225xxx là tài sản của Ngô Văn T, được T sử dụng làm phương tiện để vận chuyển trái phép chất ma túy.

+ 01 (một) thùng giấy, bên ngoài thùng giấy có ghi dãy số “651xxx374” và dán 01 (một) tờ giấy màu trắng có chữ “BOMT9.A205” và dãy chữ số “T 097xxx7376 968 quang trung, p chánh lộ, T phố quảng Ngãi...”.

+ 01 (một) hộp giấy có chữ “Ngũ cốc Dinh Dưỡng Tâm Tâm”.

+ 01 (một) túi ni lông màu trắng - bạc bên trong chứa nhiều hạt ngũ cốc.

+ 01 (một) ví da màu đen có dòng chữ ‘Hermes Paris’, là tài sản của Ngô Văn T. Quá trình điều tra xác định, T không sử dụng đồ vật này vào việc thực hiện tội phạm.

+ 01 (một) phong bì niêm phong số 196/KL-KTHS bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Thế Anh, Thiệu Quang Thắng và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, bên trong chứa 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 7 plus, màu đỏ, có số seri C39SJBQJHG04, số Imei: 35921xxx3626xxx, bên trong thân máy có gắn 01 (một) thẻ sim Viettel, có dãy số: 8984048xxx327409xxx. Chiếc điện thoại này là tài sản của Ngô Văn T, được T sử dụng làm phương tiện liên lạc thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy.

+ Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.000.000đ (hai triệu đồng) là tiền của Ngô Văn T. Quá trình điều tra xác định, số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội của Ngô Văn T.

Tại bản cáo trạng số 13/QĐ-VKS ngày 09/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố Ngô Văn T về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 3 Điều 250 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 250; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Văn T từ 12 năm đến 13 năm tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

* *Xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong số 1041/PC09(GĐ-2021); bên ngoài có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh và chữ ký của Huỳnh Minh Nhựt, Nguyễn Ngọc Chương, Phùng Đức Quang; bên trong chứa 62,50 gam mẫu ma túy, loại MDMA và 48,50 gam mẫu ma túy Ketamine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định.

+ 01 (một) thùng giấy, bên ngoài thùng giấy có ghi dãy số “651683xxx” và dán 01 (một) tờ giấy màu trắng có chữ “BOMT9.A205” và dãy chữ số “T 097xxx7376 968 q, p c, T phổ quảng Ngãi...”.

+ 01 (một) hộp giấy có chữ “Ngũ cốc Dinh Dưỡng Tâm Tâm”.

+ 01 (một) túi ni lông màu trắng - bạc bên trong chứa nhiều hạt ngũ cốc.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Suzuki, số loại Satria, màu sơn trắng đen, biển số xxCx - xxxxx, số khung: MH8DL11AZLJ225xxx, có số máy không rõ là tài sản của Ngô Văn T, được T sử dụng làm phương tiện để vận chuyển trái phép chất ma túy.

+ 01 (một) phong bì niêm phong số 196/KL-KTHS bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Thế Anh, Thiệu Quang Thắng và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, bên trong chứa 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 7 plus, màu đỏ, có số seri CxxSJBQJHGxx, số Imei: 35921xxx3626xxx, bên trong thân máy có gắn 01 (một) thẻ sim Viettel, có dãy số: 8984048xxx327409xxx. Chiếc điện thoại này là tài sản của Ngô Văn T, được T

sử dụng làm phương tiện liên lạc thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy.

- Trả lại cho bị cáo Ngô Văn T:

+ 01 (một) ví da màu đen có dòng chữ ‘Hermes Paris’, là tài sản của Ngô Văn T. Quá trình điều tra xác định, T không sử dụng đồ vật này vào việc thực hiện tội phạm.

+ Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.000.000đ (hai triệu đồng) là tiền của Ngô Văn T. Quá trình điều tra xác định, số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội của Ngô Văn T. Hiện nay số tiền này đã được tạm gửi tại Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

** Luận cứ bào chữa của luật sư Nguyễn Công Tuấn cho bị cáo Ngô Văn T:*

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên sau khi phạm tội, bị cáo ăn năn hối cải, thật thà khai báo, tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm; ngoài ra, ông ngoại bị cáo là thương binh hạng 4/4. Vì vậy, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 07 năm tù.

Bị cáo Ngô Văn T thống nhất với luận cứ bào chữa của luật sư và không bổ sung gì thêm.

** Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là phù hợp với quy định của Luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định.

Tại phiên tòa người làm chứng và người chứng kiến đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do, xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[3] Hành vi của bị cáo Ngô Văn T: Tại phiên tòa bị cáo Ngô Văn T đã khai nhận chiều ngày 15/12/2021, Đặng Tuấn N hẹn gặp Ngô Văn T tại quán nước đường T, TP. Quảng Ngãi (không rõ địa chỉ cụ thể). Trong lúc nói chuyện, N có nhờ T “*Mai có số lạ điện thoại đến thì đi nhận đồ dùm*”, khi nghe N nói T biết

“đồ” mà N nói T đi nhận giúp là ma túy loại “keo” và “khay” nhưng T vẫn đồng ý. Khoảng 15 giờ ngày 16/12/2021, có một số điện thoại lạ gọi cho T tự xưng là nhân viên giao hàng, cần giao cho T một gói hàng, T biết gói hàng này là gói hàng chứa ma túy mà N nhờ T nhận vào ngày 15/12/2021 nên T hẹn người nhân viên giao hàng ở trước hẻm xxx đường Q, phường C, TP. Quảng Ngãi và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Satria màu trắng đen, biển số xxCx-xxxxx đến chỗ hẹn để nhận gói hàng là một thùng giấy, bên ngoài thùng giấy có ghi dãy số “651683xxx” và dán 01 tờ giấy màu trắng có chữ “BOMT9.A205” và dãy chữ số “T 097xxx7376 xxx q, p. c, T phố Quảng Ngãi...”. Sau khi nhận gói hàng, T điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường Quang Trung thuộc tổ 6, phường C, T phố Quảng Ngãi thì được Phòng Cảnh sát điều tra về ma túy mời về trụ sở Công an phường C, TP. Quảng Ngãi để làm việc vì nghi vấn gói hàng T mang theo là ma túy. Tại Công an phường C, T tự tay mở thùng giấy, bên trong thùng giấy có chứa 151 viên nén màu vàng không rõ hình dạng loại ma túy “keo” và 01 túi ni lông màu trắng, dán băng keo màu đen, bên trong chứa chất rắn màu trắng loại ma túy “khay”.

Tại bản Kết luận giám định số 1041/KLGD-PC09 ngày 20/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

- Ma túy loại MDMA là 64,07 gam.

- Ma túy loại Ketamine (các chất ma túy ở thể rắn) là 50,14 gam.

Tính tỷ lệ phần trăm về khối lượng của loại MDMA so với mức tối thiểu đối với MDMA được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là 64,07%.

Tính tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy ở thể rắn so với mức tối thiểu đối với các chất ma túy ở thể rắn được quy định tại điểm e khoản 4 Điều 250 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là 16,71%.

Cộng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA và Ketamine, xác định tổng tỷ lệ phần trăm của cả hai chất ma túy là: $64,07\% + 16,71\% = 80,78\%$.

Như vậy, tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA và Ketamine là dưới 100%.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Bị cáo Ngô Văn T nhận thức được hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã nhận vận chuyển trái phép 64,07 gam ma túy loại MDMA và 50,14 gam loại ma túy Ketamine. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần tuyên phạt bị cáo một mức án thật nghiêm để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Ngô Văn T: Không có.

[6] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Ngô Văn T: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong quá trình điều tra bị cáo đã tích cực hợp tác với

CQĐT trong việc phát hiện và khởi tố Nguyễn Hữu T1 về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ Luật hình sự, được Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ngãi xác nhận tại Công văn số 213/CSMT ngày 06/6/2022. Ngoài ra, ông ngoại bị cáo là thương binh hạng 4/4. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong số 1041/PC09(GĐ-2021); bên ngoài có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh và chữ ký của Huỳnh Minh Nhựt, Nguyễn Ngọc Chương, Phùng Đức Quang; bên trong chứa 62,50 gam mẫu ma túy, loại MDMA và 48,50 gam mẫu ma túy Ketamine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định.

+ 01 (một) thùng giấy, bên ngoài thùng giấy có ghi dãy số “651683xxx” và dán 01 (một) tờ giấy màu trắng có chữ “BOMTx.Axxx” và dãy chữ số “T 097xxx7376 xxx q, p. c, T phố quảng Ngãi...”.

+ 01 (một) hộp giấy có chữ “Ngũ cốc Dinh Dưỡng Tâm Tâm”.

+ 01 (một) túi ni lông màu trắng - bạc bên trong chứa nhiều hạt ngũ cốc.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Suzuki, số loại Satria, màu sơn trắng đen, biển số xxCx - xxxxx, số khung: MH8DL11AZLJ22xxx, có số máy không rõ là tài sản của Ngô Văn T, được T sử dụng làm phương tiện để vận chuyển trái phép chất ma túy.

+ 01 (một) phong bì niêm phong số 196/KL-KTHS bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Thế Anh, Thiệu Quang Thắng và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, bên trong chứa 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 7 plus, màu đỏ, có số seri CxxSBJQHGXx, số Imei: 359216073626xxx, bên trong thân máy có gắn 01 (một) thẻ sim Viettel, có dãy số: 8984048xxx32740xxx. Chiếc điện thoại này là tài sản của Ngô Văn T, được T sử dụng làm phương tiện liên lạc thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy.

- Trả lại cho bị cáo Ngô Văn T:

+ 01 (một) ví da màu đen có dòng chữ “Hermes Paris”, là tài sản của Ngô Văn T. Quá trình điều tra xác định, T không sử dụng đồ vật này vào việc thực hiện tội phạm.

+ Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.000.000đ (hai triệu đồng) là tiền của Ngô Văn T. Quá trình điều tra xác định, số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội của Ngô Văn T. Hiện nay số tiền này đã được tạm gửi tại Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

[8] Đối với Đặng Tuấn N: Ngô Văn T khai nhận ngày 15/12/2021 T gặp Đặng Tuấn N tại quán nước trên đường T, TP Quảng Ngãi. Tại đây, N nhờ T đi nhận ma túy loại “kẹo” và “khay” vào ngày 16/12/2021 cho N và T đồng ý. Đến ngày 16/12/2021 khi T đi nhận ma túy giúp cho N thì bị bắt. Cơ quan điều tra tiến hành làm việc với Đặng Tuấn N và tiến hành cho N và T đối chất. Kết quả đối chất, Đặng Tuấn N khẳng định ngày 15/12/2021 có gặp Ngô Văn T tại quán nước

trên đường T, TP. Quảng Ngãi nhưng không nhờ T đi nhận ma túy, việc T nhận ma túy và bị bắt vào ngày 16/12/2021 N không biết. Do đó, Cơ quan điều tra chưa đủ chứng cứ xử lý hình sự đối với Đặng Tuấn N.

[9] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Đề nghị của Luật sư được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[11] *Về án phí*: Bị cáo Ngô Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 250; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn T 12 (Mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 16/12/2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong số 1041/PC09(GĐ-2021); bên ngoài có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh và chữ ký của Huỳnh Minh Nhựt, Nguyễn Ngọc Chương, Phùng Đức Quang; bên trong chứa 62,50 gam mẫu ma túy, loại MDMA và 48,50 gam mẫu ma túy Ketamine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định.

+ 01 (một) thùng giấy, bên ngoài thùng giấy có ghi dãy số “651683xxx” và dán 01 (một) tờ giấy màu trắng có chữ “BOMT9.A205” và dãy chữ số “T 097xxx7376 xxx q, p. c, T phố quảng Ngãi...”.

+ 01 (một) hộp giấy có chữ “Ngũ cốc Dinh Dưỡng Tâm Tâm”.

+ 01 (một) túi ni lông màu trắng - bạc bên trong chứa nhiều hạt ngũ cốc.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Suzuki, số loại Satria, màu sơn trắng - đen, biển số xxCx - xxxxx, số khung: MH8DL11AZLJ225xxx, có số máy không rõ của Ngô Văn T.

+ 01 (một) phong bì niêm phong số 196/KL-KTHS bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Thế Anh, Thiệu Quang Thắng và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, bên trong chứa 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 7 plus, màu đỏ, có số seri CxxSBJQHGXx, số Imei: 35921xxx3626xxx, bên trong thân máy có gắn 01 (một) thẻ sim Viettel, có dãy số: 8984048xxx327409xxx.

- Trả lại cho bị cáo Ngô Văn T: 01 (một) ví da màu đen có dòng chữ “Hermes Paris”, là tài sản của Ngô Văn T.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/5/2022 giữa Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi và Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi).

- Trả lại cho bị cáo Ngô Văn T số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

(Theo Ủy nhiệm chi lập ngày 16/5/2022 giữa Phòng Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi và Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ngãi).

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”.

Bị cáo Ngô Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Kháng cáo:

Án sơ thẩm xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Mười